

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LT
TỈNH VĨNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày 16 -11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Hạnh

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh P tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trường Út- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường UBND thị trấn T, huyện LT, tỉnh Vĩnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh ngày 04/4/1998; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn L và bà Tạ Thị T; Có vợ là Hoàng Ngọc A (đã ly hôn) và có 02 con: Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 01/8/2022 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/8/2022 Bùi Văn P, SN 1998 ở Thôn S, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh P (P là người nghiện ma túy) có nhu cầu sử dụng ma túy nên một mình đi bộ đến thôn K, xã Y , huyện S để tìm mua ma túy, lúc này khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày P gặp và hỏi mua của

người đàn ông đứng ở đường (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đ người đàn ông này đồng ý, P đưa 200.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và bán cho P 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu vàng, sau đó P cầm gói ma túy vừa mua được đút vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực thôn C, xã X, huyện LT thì xuống xe đi bộ. Lúc này khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi P đang đi tìm mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện LT phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma túy niêm phong ký hiệu A1 và vật chứng khác có liên quan.

Ngày 05/8/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh P có văn bản giám định số 2389/KLGĐ, kết luận: “*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1523g(không phải một năm hai ba gam, không kể bao bì) loại Heroine. (Bút lục số 42).*

Quá trình điều tra xác định Bùi Văn P là người khuyết tật nặng dạng thiếu năng trí tuệ (từ tháng 12/2013). Ngày 04/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện LT đã trưng cầu trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của P.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 153/KLGĐ ngày 26/10/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, kết luận:

1. *Bùi Văn P, sinh năm 1998, trú tại Thôn S, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh P không bị bệnh tâm thần.*
2. *Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/8/2022, Bùi Văn P không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.*
3. *Hiện tại Bùi Văn P không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. (Bút lục 55-56)*

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của P, P khai mua của một người đàn ông đứng ở đường ở khu vực thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh P với giá 200.000 đồng. P không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

* Vật chứng thu giữ:

Mẫu A1 = 0,1523g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu = 0,1145g là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy;

Quá trình điều tra, Bùi Văn P đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên. (Bút lục số 60-78).

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKSLT ngày 02/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn P từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo là người khuyết tật nặng, quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/8/2022 tại khu vực thôn C, xã X, huyện LT, tỉnh Vĩnh P, Bùi Văn P, SN 1998 ở Thôn S, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1523g ma túy heroine chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện LT phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,1523gam ma túy loại Heroine của Bùi Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người khuyết tật nặng, dạng khuyết tật thiếu năng trí tuệ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Mẫu vật hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh P ký hiệu A1 = 0,1145 gam và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là A1= 0,1145 gam cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2022 giữa Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LT;
- TAND tỉnh Vĩnh P;
- VKSND tỉnh Vĩnh P;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh P;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Lưu HS,VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

